

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN DƯƠNG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2023/HS-ST**  
Ngày 20/4/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Hồng Chiến.

*- Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lại Vi Thọ và ông Nguyễn Danh Long.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lý Văn T.**, sinh ngày 03/9/1987 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Sán diu; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lý Văn Đ. (đã chết) và bà Vi Thị X, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị N. (đã ly hôn); con: Có 03 con; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 06/2016/HSST ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Lý Văn T. 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, ngày 03/02/2018 đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Quyết định giám đốc thẩm số 60/2017/HS-GĐT ngày 27/4/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội miễn trách nhiệm hình sự đối với Lý Văn T. về tội Đánh bạc do thay đổi chính sách pháp luật hình sự (số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 20/12/2021, bị cáo Lý Văn T. đi bộ đến khu vực cầu tràn thuộc thôn V., xã S, huyện S tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ 01 (một) gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo cho số ma túy vừa mua được vào ống xilanh cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về khu vực đường liên thôn thuộc thôn V., xã S, huyện S tìm chỗ vắng người định sử dụng thì gặp tổ công tác Công an xã S. phát hiện, nghi ngờ bị cáo có cất giấu ma túy tổ công tác đã yêu cầu về trụ sở làm việc. Tại đây bị cáo đã tự giác giao nộp 01 (một) ống xi lanh màu trắng, phần đầu có gắn kim tiêm bằng kim loại, bên trong ống xi lanh có chứa ma túy. Hồi 14 giờ cùng ngày, Công an xã S. đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Lý Văn T..

Tiến hành xét tìm nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Lý Văn T., kết quả (+) dương tính với chất ma túy (Heroine). Lý Văn T. khai nhận khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/12/2022 đã sử dụng ma túy tại khu vực vườn mía thuộc xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Kết luận giám định số 39/KL-GĐKTHS ngày 24/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Lý Văn T. gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,209g (không phẩy hai không chín gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSSD ngày 11 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Văn T. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Văn T. và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Lý Văn T.** từ **01** (một) năm **03** (ba) tháng đến **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy là tang vật của vụ án.

Ngoài ra, đại diện viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố; bị cáo không có ý kiến

hay khiêu nại gì, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ ngày 20/12/2023, tại đường liên thôn thuộc thôn V., xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lý Văn T. đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,209g (không đầy hai không chín gam) Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo Lý Văn T. là người có năng lực hành vi hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ chấp nhận.

[2]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Xong, khi lượng hình HĐXX thấy rằng tuy bị cáo có nhân thân xấu nhưng bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án và đã được xóa án tích; khối lượng ma túy tàng trữ không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo Lý Văn T. không có tài sản gì có giá trị, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 0,209 gam (không phải hai không chín gam) Heroine. Sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong một phong bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Văn T., ngày 18/01/2023 Công an huyện Sơn Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền (Quyết định số 24/QĐ-XPHC).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cầu tràn thuộc thôn V., xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lý Văn T. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T. phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Lý Văn T. 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (20/12/2022).

**2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:**

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong có chứa Heroine, ngoài bì có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của bị cáo là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà Nước cầm lưu hành.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 17/3/2023).

**3. Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.**

- Bị cáo Lý Văn T. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- VKS ND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT CA huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- UBND xã S.;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Hồng Chiến**